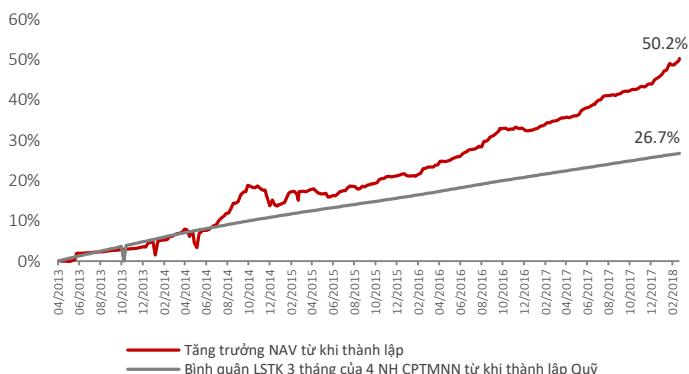


VFF Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập (04/2013 – 02/2018)



Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Sẽ có biến động đối với vốn gốc và lợi nhuận đầu tư do đó ĐĐT có thể lời hoặc lỗ khi thực hiện bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

Kết quả hoạt động so với lãi suất tham chiếu

	Tổng Tài Sản (tỷ VND)	NAV/unit (VND)	Thay đổi trong tháng	Từ đầu năm	Tăng trưởng NAV					Từ ngày thành lập (09/4/2013)
					2013	2014	2015	2016	2017	
VFF	765.1	15,029	0.8%	3.2%	4.7%	8.8%	6.7%	9.0%	9.9%	50.2%
TB LSTK 3T 4 SOCBs ¹				0.8%	5.2%	5.9%	4.7%	5.1%	4.8%	26.7%
TB LSTK 12T 4 SOCBs ²				1.1%	5.8%	7.1%	6.1%	6.6%	6.7%	33.5%
TB LSTK 12T VCB ³				1.0%	5.8%	7.0%	6.1%	6.4%	6.5%	33.0%

¹: Lãi suất tham chiếu: Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 NH CPTMNN (VCB, BIDV, Vietin và Agri)

²: Lãi suất tham khảo: Lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 NH CPTMNN

³: Lãi suất tham khảo: Lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của VCB

Chiến lược đầu tư

Phân bổ tài sản

Tối thiểu 80% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ phân bổ vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu địa phương, giấy tờ có giá phát hành bởi các tổ chức tín dụng hàng đầu, và công cụ tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

Đầu tư đến 15% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ vào chứng khoán niêm yết có nền tảng tốt, tiềm năng tăng trưởng cao và có cơ cấu ổn định nhằm hạn chế rủi ro khi giá giảm.

Mục tiêu đầu tư

Mang lại lợi nhuận hấp dẫn và ổn định từ vốn đầu tư gia tăng giá trị, trái tức và các công cụ gia tăng giá trị khác.

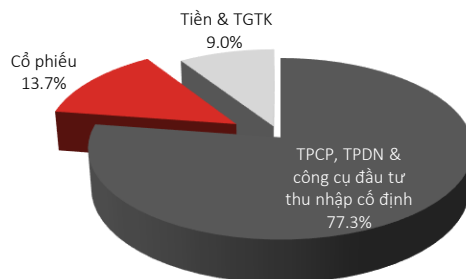
Lãi suất tham chiếu

Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng cổ phần thương mại nhà nước gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

Tổng quan về Quỹ

Cấu trúc Quỹ	Quỹ mở Trái phiếu
Mức rủi ro	THẤP
Mức lợi nhuận	THẤP TB CAO
Mức phí	THẤP TB CAO

Phân bổ tài sản



Thông tin về Quỹ

Ngày thành lập	09/04/2013	
Phí quản lý thường niên	1,2%	
Phí phát hành	0,0%	
	VINAFLEX ⁴	VINASAVE ⁵
Phí mua lại	• 2,5% < 12 tháng	• 2,0% < 24 tháng
	• 1,0% >= 12 tháng	• 0,0 >= 24 tháng
Mức đầu tư tối thiểu	VND2.000.000 ~USD90	VND500.000/ ~USD22
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered (Việt Nam)	
Công ty kiểm toán	Ernst & Young (Vietnam)	
Định kỳ giao dịch	Hàng tuần, vào ngày thứ Ba	

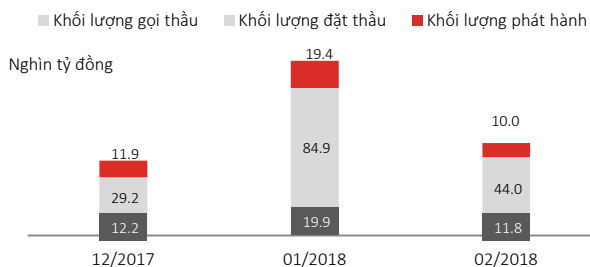
⁴: Kế hoạch đầu tư linh hoạt

⁵: Kế hoạch tiết kiệm dành cho các khoản đầu tư định kỳ

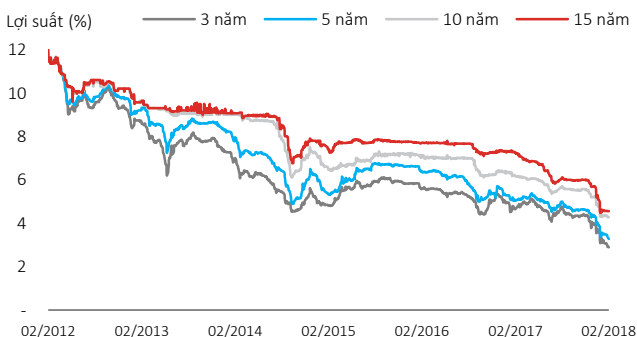
Giám đốc Quản lý danh mục: Bà Nguyễn Thị Xuân Dung
dung.xuan.nguyen@vinacapital.com

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
 Tel: +84 8 38 27 85 35

Kết quả đấu thầu trái phiếu thị trường sơ cấp



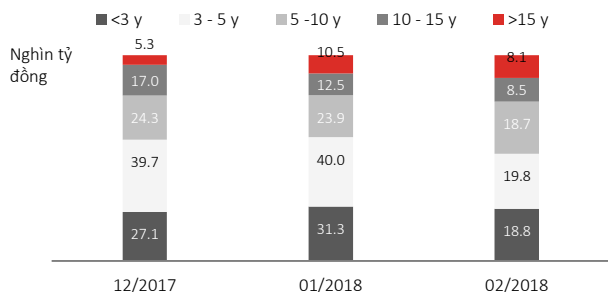
Diễn biến lãi suất trái phiếu so với lạm phát



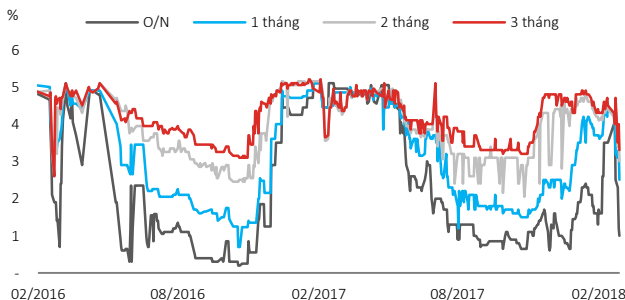
Biến động lãi suất trái phiếu thị trường thứ cấp

Kỳ hạn	Tháng		Thay đổi
	01/2018	02/2018	
1 năm	2.89	2.55	-0.34
2 năm	3.06	2.74	-0.32
3 năm	3.14	2.89	-0.25
5 năm	3.43	3.28	-0.16
7 năm	3.67	3.60	-0.07
10 năm	4.30	4.27	-0.03
15 năm	4.51	4.55	0.04

Giao dịch trái phiếu thứ cấp theo kỳ hạn



Lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg

Nhận định của Quỹ

Đến cuối tháng 02/2018, giá trị tài sản ròng (GTTSR) của VFF đạt 15.029 đồng/chứng chỉ quỹ, tăng 0,8% so với tháng trước và so với mức tăng 2,4% trong tháng 01/2018, mang về mức tăng 3,2% tính từ đầu năm. GTTSR tăng trong tháng 2/2018 nhờ vào các yếu tố sau:

- Thặng dư vốn từ khoản đầu tư trái phiếu nhờ lợi suất trái phiếu tiếp tục giảm do thanh khoản dồi dào trong hệ thống ngân hàng sau kỳ nghỉ Tết và nhu cầu đầu tư trái phiếu gia tăng;
- Lợi tức từ các khoản tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn và công cụ đầu tư thu nhập cố định;
- Thặng dư vốn từ khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết.

Tổng GTTSR của VFF đến cuối tháng 2/2018 đạt 765,1 tỷ đồng, so với thời điểm cuối tháng 1/2018 là 777,7 tỷ đồng. Phân bổ tài sản của VFF gần như không đổi so với tháng trước: trái phiếu và các khoản đầu tư thu nhập cố định chiếm 77% tổng GTTSR; cổ phiếu chiếm 14%; và tiền mặt và tiền gửi chiếm 9%.

Trên thị trường trái phiếu sơ cấp, tổng giá trị gọi thầu trong tháng giảm 41% so với tháng trước do kỳ nghỉ Tết dài và Kho Bạc Nhà Nước (KBNN) là đơn vị phát hành duy nhất trong tháng cho trái phiếu các kỳ hạn từ 5 đến 15 năm. Khối lượng đặt thầu so với khối lượng gọi thầu giảm từ 4,3 lần trong tháng 1 xuống 3,7 lần trong tháng 2 và tỷ lệ trúng thầu cũng giảm từ 97% trong tháng trước xuống còn 85% trong tháng này. Do vậy, tổng giá trị trái phiếu KBNN phát hành trong tháng đạt 10.015 tỷ đồng (tương đương 440,05 triệu USD), giảm 48% so với tháng trước.

Lợi suất trái phiếu KBNN sơ cấp tiếp tục giảm ở tất cả các kỳ hạn trong tháng 2 mặc dù tỷ lệ trúng thầu giảm vì khối lượng phát hành hạn chế và thanh khoản dồi dào trong hệ thống ngân hàng. Lợi suất trái phiếu KBNN sơ cấp kỳ hạn 5 và 7 năm ghi nhận mức giảm sâu lần lượt 125 và 95 điểm cơ bản so với tháng trước, trong khi đó lợi suất trái phiếu KBNN sơ cấp kỳ hạn 10 và 15 năm ghi nhận mức giảm ít hơn là 38 và 10 điểm cơ bản so với tháng trước. Không có đợt gọi thầu nào cho trái phiếu KBNN kỳ hạn dài hơn được thực hiện trong tháng 2.

Sau 2 tháng đầu năm 2018, KBNN đã huy động thành công 29,38 nghìn tỷ đồng trái phiếu chính phủ (tương đương 1,29 tỷ USD), hoàn thành 65% kế hoạch phát hành 45 nghìn tỷ đồng (tương đương 1,98 tỷ USD) trong Quý 1/2018 và 15% kế hoạch phát hành 200 nghìn tỷ đồng (tương đương 8,79 tỷ USD) cho cả năm 2018.

Trong tháng 2/2018, tổng giá trị trái phiếu giao dịch trên thị trường thứ cấp đạt 73,9 nghìn tỷ đồng (tương đương 3,25 tỷ USD), giảm 37,5% so với tháng trước do ảnh hưởng của kỳ nghỉ Tết. Lợi suất trái phiếu chính phủ thứ cấp tiếp tục giảm từ 16 đến 34 điểm cơ bản so với tháng trước ở các kỳ hạn ngắn đến trung hạn và giảm từ 3 đến 7 điểm cơ bản so với tháng trước ở các kỳ hạn dài hơn. Trong khi đó, lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 15 năm ghi nhận mức tăng 4 điểm cơ bản so với tháng trước do nhà đầu tư kỳ vọng mức lợi suất cao hơn.

Ghi chú quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Các thông tin trong tài liệu này không có bất kỳ hàm ý hay chỉ dẫn là đã được phê duyệt bởi bởi cơ quan có thẩm quyền. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga gắm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình hình hoặc quản lý thay đổi.

Không có bất kỳ sự cam đoan, cam kết, bảo đảm hoặc chắc chắn nào dù là rõ ràng hay ngụ ý được đưa ra bởi hoặc thay mặt Công ty hoặc các giám đốc, nhân viên, đối tác, người lao động, đại lý hoặc bên tư vấn hoặc bất kỳ người nào khác về sự chính xác hoặc hoàn chỉnh của những thông tin và ý kiến nêu ra tại đây và những người nói trên cũng sẽ không có bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào đối với những thông tin hoặc ý kiến này hoặc đối với bất kỳ lỗi, thiếu sót, tuyên bố sai, bất cập hoặc vấn đề nào khác đối với bất kỳ thông tin liên lạc nào bằng văn bản hoặc bằng cách khác.

Những thông tin này không được sao chép, chuyển giao lại cho bất kỳ người nào hoặc phát hành toàn bộ hoặc một phần vì bất kỳ mục đích gì. Thông qua việc chấp nhận văn bản này, Quý khách hàng đồng ý bị ràng buộc bởi những hạn chế nêu trên.

Không có trang nào hoặc bản sao nào được thực hiện hoặc chuyển đi hoặc giao trong phạm vi bất kỳ quyền tài phán nào nơi mà việc chuyển giao những tài liệu đó bị cấm theo luật chứng khoán hiện đang áp dụng. Việc không tuân thủ những hạn chế này có thể dẫn đến việc vi phạm luật chứng khoán quốc gia.